

BẢNG PHÂN KHỐI HỌC TẬP CÁC KHÓA ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
(ÁP DỤNG TỪ NGÀY 08/9/2025)

TT	KHÓA	KHỐI A (GIÁO DỤC THỂ CHẤT)			KHỐI B (HUẤN LUYỆN THỂ THAO)				KHỐI C (QUẢN LÝ-Y SINH-THỂ THAO GIẢI TRÍ)		TỔNG SỐ SINH VIÊN
(Căn cứ vào QĐ thành lập khóa ĐHCQ K45 - QĐ số 336A/QĐ-TDTTHCM ngày 28 tháng 11 năm 2022)											
1	ĐẠI HỌC 45	A1: CL (18)	18	18	B1: ĐK (32) - VÕ (64) (Taek,Vovi, CT, Kara, PencaK -) - JUDO (2)	96	341	C1: YS (24)	52	411	
					B2: BC (36) - BR (28) - TD (9) - CV (6)	79		C2: QL (28)			
					B3: BD (108)	108					
					B4: CL (15) - QV (4) - BL (34) - BS (2) - BB (3)	58					
(Căn cứ vào QĐ thành lập khóa ĐHCQ K46 - QĐ số 32/QĐ-TDTTHCM ngày 20 tháng 11 năm 2023)											
2	ĐẠI HỌC 46	Lớp Bơi lội	18	18	B1: ĐK (45) - BR (34)	79	515	C1: YS (31)	70	603	
					B2: VÕ (80)	80		C2: QL (39)			
					B3: BC (70) - TD (8) - CV (3)	81					
					B4: CL (45) - QV (2) - BL (28) - BS (2) - BB (4)	81					
					B5: BD (194)	194					
(Căn cứ vào QĐ thành lập khóa ĐHCQ K47 - QĐ số 64/QĐ-TDTTHCM ngày 16 tháng 10 năm 2024)											
3	ĐẠI HỌC 47				B1: ĐK (41) - BR (29)	70	586	C1: YS (41)	86	672	
					B2: CL (82)	82		C2: QL (45)			
					B3: VÕ (94)	94					
					B4: BL (26) - BB (06) - CV (2) - TD (12) - QV (07)	53					
					B5: BC (116)	116					
					B7: BD (171)	171					
4	ĐẠI HỌC 48	A	40	40	B1: CL1 (100)	100	1242	C1 (58)	164	1446	
					B2: CL2 (48) - QV (10) - NKC (16) - TD (23) - CV (6)	103		C2 (106)			
					B3: VT1 (100)	100					
					B4: VT2 (83) - JUDO (2)	85					
					B5: BL (44) - BR (55) - BS (5)	104					
					B6: BC 1 (106)	106					
					B7: BC2 (106)	106					
					B8: BC 3 (110)	110					
					B9: BD1 (109)	109					
					B10: BD2 (109)	109					
					B11: BD3 (110)	110					
					B12: ĐK (90) - BB (9) - BN (1)	100					
Tổng			40	Tổng			2684		372	3132	

901	ĐK	Điền kinh
902	TD	Thể dục
903	BL	Bơi lội
904	BĐ	Bóng đá
905	CL	Cầu lông

906	BR	Bóng rổ
907	BB	Bóng bàn
908	BC	Bóng chuyền
909	BN	Bóng ném
910	CV	Cờ vua

911	VT	Võ thuật
912	VV	Vật-Judo
913	BS	Bắn súng
914	QV	Quần vợt
915	MKV	Múa khiêu vũ

GHI CHÚ:

K48 HLTT LỚP CẦU LÔNG CĂN CỨ THEO DANH SÁCH A ĐẾN Z

CL 1 Bùi Thế An đến Phan Hoài Phong

CL 2 Nguyễn Thanh Phú đến Bùi Quang Vinh

K48 HLTT LỚP BÓNG ĐÁ CĂN CỨ THEO DANH SÁCH A ĐẾN Z

BĐ 1 Nguyễn Thành An đến Nguyễn Anh Huy

BĐ 2 Nguyễn Quang Huy đến Hà Hoàng Bảo Huỳnh

BĐ 3 Phạm Như Quỳnh đến Nguyễn Ngọc Thanh Trúc

K48 HLTT LỚP BÓNG CHUYỀN CĂN CỨ THEO DANH SÁCH A ĐẾN Z

BC 1 Nguyễn Thành An đến Trương Đức Huy

BC 2 Nguyễn Chánh Kha đến Nguyễn Thanh Phương

BC 3 Vũ Minh Phương đến Nghiêm Thị Thu Vân

K48 HLTT LỚP VÕ THUẬT CĂN CỨ THEO DANH SÁCH A ĐẾN Z

VT 1 Lê Châu Hoàng An đến Đặng Mai Nhạn

VT 2 Nguyễn Văn Hoàng Nhật đến Huỳnh Gia Huy